

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19
Tổ chức ngày 29 tháng 05 năm 2021**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 19 năm 2021 được tổ chức vào lúc 8h00 ngày 29 tháng 05 năm 2021 tại Phòng họp Cty CP ĐTKD & PT Hạ tầng KCN Phúc Hà - Tầng 3, Đơn Nguyên 1, Toà nhà T1, Dự án Thăng long Victory, Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Số cổ đông tham gia đại hội là 04/686 cổ đông, đại diện sở hữu và sở hữu: 2.983.214 cổ phần/5.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Đạt tỷ lệ: 59,66% (có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, với 59,66% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và Đại hội tiến hành hợp lệ.

I. ĐẠI HỘI ĐÃ THÔNG QUA: QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI VÀ CÁC BAN PHỤC VỤ ĐẠI HỘI:

Sau khi thảo luận, Đại hội đã nhất trí thông qua Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Đoàn chủ toạ, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và Quy chế làm việc; Cụ thể như sau:

1. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Đại hội nhất trí đồng ý biểu quyết thông qua 2.983.214 cổ phần/2.983.214 cổ phần, đạt 100% số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

2. Đoàn Chủ toạ Đại hội:

- Ông : Lê Trọng Hưng - Chủ tịch HĐQT - Chủ Toạ Đại hội
- Ông : Nguyễn Việt Dũng - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông : Nguyễn Thị Thanh Bình - Thành viên HĐQT

Đại hội nhất trí đồng ý biểu quyết thông qua 2.983.214 cổ phần/2.983.214 cổ phần, đạt 100% số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

3. Ban Thư ký:

- Ông : Nguyễn Quốc Chính

Đại hội nhất trí đồng ý biểu quyết thông qua 2.983.214 cổ phần/2.983.214 cổ phần, đạt 100% số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

4. Ban Kiểm phiếu.

- Ông : Phạm Trung Dũng - Trưởng ban
- Bà : Nguyễn Thị Thanh Bình - Ủy viên

Đại hội nhất trí đồng ý biểu quyết thông qua 2.983.214 cổ phần/2.983.214 cổ phần, đạt 100% số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

II. CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

1. Thông qua chương trình đại hội với tỷ lệ tán thành: 04/04 Phiếu biểu quyết tương ứng với 2.983.214 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100%

2. Đại hội xem xét thông qua các báo cáo thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



3. Đoàn chủ tọa đã trả lời thỏa đáng các cổ đông về các nội dung chất vấn tại Đại hội.

4. Chủ tọa yêu cầu Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết của các cổ đông (sau khi đã biểu quyết từng vấn đề theo phiếu phát cho từng cổ đông)

5. Báo cáo của Ban kiểm phiếu về kết quả kiểm phiếu các nội dung thông qua tại đại hội như sau:

T T	Nội dung	Số phiếu tán thành	Số quyền biểu quyết tán thành	Tỷ lệ đạt %	Ghi chú
1	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và SXKD năm 2021	04	2,983,214	100%	
2	Báo cáo của HĐQT năm 2020, phương hướng nhiệm vụ trong năm 2021.	04	2,983,214	100%	
3	Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán	04	2,983,214	100%	
4	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	04	2,983,214	100%	
5	Thông qua quyết toán thù lao HĐQT và thư ký năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021	04	2,983,214	100%	
6	Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	04	2,983,214	100%	
7	Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty	04	2,983,214	100%	
8	Phương án xử lý tài chính đối với các khoản công nợ phải thu, phải trả quá hạn	04	2,983,214	100%	
9	Thông qua sửa đổi bổ sung ngành nghề, điều lệ Công ty và chuyển trụ sở Công ty	04	2,983,214	100%	
10	Thông qua quy chế quản trị nội bộ Công ty	04	2,983,214	100%	
11	Thông qua quy chế hoạt động của HĐQT	04	2,983,214	100%	

6. Biên bản được lập và kết thúc vào hồi 1h 20 cùng ngày, Đại diện thư ký Đại hội đọc toàn văn biên bản và các cổ đông biểu quyết thông qua. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT ra nghị quyết về các nội dung đã được cổ đông thông qua tại Đại hội. Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông sẽ được công bố theo quy định.

Biên bản được lập thành 2 bản, 1 bản lưu phòng TCHC, 1 lưu trong tài liệu ĐHQĐ năm 2021 cùng cáo báo cáo, tờ trình, sổ cổ đông dự đại hội là tài liệu không tách rời.

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Quốc Chinh

**T/M ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Lê Trọng Hưng

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 ngày 29/05/2021 đã được Đại hội thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 biểu quyết thông qua 100% đồng ý với các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐH ĐCĐ thường niên năm 2020, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021
 2. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện KH SXKD năm 2020 và KH SXKD và đầu tư năm 2021
- 2.1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	5.000,75	1.334,15	26,68%
2	Doanh thu	Tr.đ	4.500	1.255,6	27,90%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	0	-1.642,6	
4	Thu nhập BQ CBCNV/tháng/người	Tr.đ	6,8	5,4	78,55%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Tr.đ	0	0	

- 2.2. Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021. Một số chỉ tiêu Kinh tế - Tài chính cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	50.002,5
2	Doanh thu	Tr.đ	45.457

3	Các khoản nộp NN	Tr.đ	2.187,6
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	10.000
5	Thu nhập BQ CBCNV/tháng	Tr.đ	6,3
6	Chia cổ tức	%	0

3. Báo cáo tài năm 2020 đã được kiểm toán độc lập xác nhận:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán độc lập xác nhận bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C - CN Hà Nội thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020

4. Phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020

Trên cơ sở những chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	đồng	1.255.600.885	
2	Tổng chi phí (Bao gồm cả: CPTC, CPQL & CP#)	đồng	2.898.180.520	
3	Lợi nhuận theo BCKQKD năm 2020: (1)-(2)	đồng	(1.642.579.635)	
4	Thuế TNDN phải nộp	đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN: (3)-(4)	đồng	(1.642.579.635)	
6	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	(43.659.538.172)	
7	Lợi nhuận chưa chia	đồng	(45.302.117.807)	

Không phân phối lợi nhuận do kết quả kinh doanh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020 lỗ.

5. Thông qua quyết toán kinh phí hoạt động của HĐQT & BKS năm 2020 và dự toán kinh phí hoạt động của HĐQT & thư ký Công ty năm 2021:

5.1. Tổng chi trả năm 2020 tiền thù lao HĐQT và thư ký HĐQT cho năm năm 2020 là: 18 triệu đồng (thù lao thư ký HĐQT).

5.2. Dự toán chi trả thù lao của HĐQT và thư ký HĐQT năm 2021: 150 triệu đồng.

6. Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để bù đắp lỗ lũy kế:

- Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần);
- Số lượng cổ phần phát hành : 5.000.000 cổ phần;

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 50.000.000.000 đồng; .
 - Thời gian chào bán dự kiến: Trong Quý III – Quý IV/2021 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.
- 8. Thông qua phương án xử lý tài chính đối với các khoản công nợ phải thu và phải trả quá hạn tại các công trình:**
- Hạch toán xác định Thu nhập khác từ các khoản phải trả : 4.867.722.301, đồng;
 - Hạch toán xác định Chi phí khác từ các khoản phải thu : 1.234.133.588, đồng.
- 9. Thông qua sửa đổi bổ sung ngành nghề, điều lệ Công ty và chuyển trụ sở Công ty.**
- 10. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty.**
- 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.**

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2021 thống nhất giao cho HĐQT Công ty chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội thông qua theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Điều 3: Các cổ đông; Các thành viên HĐQT; Ban Tổng giám đốc; Trưởng các Phòng, Ban chức năng Công ty căn cứ Nghị quyết thực hiện. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/05/2021.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBCK NN, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Lê Trọng Hưng

